TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2020/QĐST - DS	*Lâm Hà, ngày 08 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 430, Điều 434, Điều 440 và Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 205/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị S** , sinh năm: 1952.

Địa chỉ: Số 54, khu Trưng Vương, thị trấn N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Mai Thị H** , sinh năm: 1966

Địa chỉ: Tổ dân phố Ba Đình 2, thị trấn N, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Mai Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền 1.998.820.000đồng (Một tỷ chín trăm chín mươi tám triệu tám trăm hai mươi ngàn

đồng) gồm: Số tiền nợ gốc là 990.000.000đồng và nợ lãi là 638.220.000đồng (ngày 16/5/2015 đến ngày 30/9/2020 là 64 tháng 14 ngày x 1%/tháng x 990.000.000đồng); 10.900kg cà phê nhân khô, loại Rôbusta với giá 34.000đồng/01kg thành tiền là 370.600.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị S là người cao tuổi và quá trình giải quyết vụ án bà Sáu có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên trước đây bà Sáu không phải nộp tiền tạm ứng án phí.

Bà Mai Thị H phải chịu 35.982.300đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng, bà Hương có đơn yêu cầu miễn giảm án phí, do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy, đồng ý giảm cho bà Hương ½ số tiền án phí bà Hương phải nộp. Như vậy, bà Hương phải nộp 17.991.150đồng, làm tròn thành 17.991.000đồng (Mười bảy triệu chín trăm chín mươi mốt ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- Chi cục THA.DS Lâm Hà;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN